

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CỬ CHI
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2022/HS-ST

Ngày: 27-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Anh Đạt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phạm Thị Ngọc;

2/ Bà Nguyễn Phước Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lua - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: S, sinh năm 1988 tại tỉnh Sóc Trăng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu vực VII, phường H, thành phố Ng, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R, sinh năm: 1961 và bà Bùi Thị N, sinh năm: 1961; anh, chị, em ruột: 06 người, kể cả bị cáo; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2022 đến ngày 13/01/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: H, sinh năm 1996 tại tỉnh Bình Dương;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 575/6 C8, Khu phố 3, phường Ph, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; cha chưa xác định và con bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm: 1970; anh, chị, em ruột: không; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2022 đến ngày 13/01/2022 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: 1/ NLC 1 (vắng mặt); 2/ NLC 2 (vắng mặt); 3/ NLC 3 (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 10/01/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Củ Chi phối hợp với Công an xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi kiểm tra hành chính nhà nghỉ Thảo Nguyên ở ấp Trung Bình, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi. Khi kiểm tra đến phòng số 78 có H và S đang ở trong phòng; phát hiện trong túi xách của H có 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy. H khai nhận ma túy đá là do S mang đến cùng sử dụng. Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Củ Chi lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Trước đó vào khoảng 10 giờ 00 cùng ngày, S điện thoại cho H rủ đi tìm phòng trọ thuê để quan hệ tình dục và sử dụng ma túy thì H đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, H điều khiển xe gắn máy biển số 61B1-799.77 đi từ nhà đến khu vực Phú Mỹ Hưng, huyện Củ Chi gặp S. S chở H đến nhà nghỉ Thảo Nguyên cùng nhau thuê phòng và S đứng ra đại diện thuê phòng số 78. Khi vào phòng, H lấy từ trong túi xách màu đen 01 hộp nhựa màu trắng bên trong có 01 ống thủy tinh và 01 que gạt để trên bàn rồi đi vào phòng vệ sinh. Lúc này, S lấy 02 gói ma túy đá mang theo trong túi quần phía trước bên trái để trên bàn và mở hộp nhựa của H lấy ống thủy tinh có đầu tròn cùng với chai nhựa hiệu Sting và ống hút nhựa có sẵn trong phòng làm bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, S lấy 01 ít ma túy bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy, phần còn lại cùng với 01 gói ma túy còn nguyên thì S cất vào trong hộp nhựa của H và để trên giường rồi đốt ma túy hút. Khi H đi vệ sinh ra, S kêu H ngồi lại cùng sử dụng ma túy. Đến 15 giờ 10 phút cùng ngày, khi biết có lực lượng Công an đến kiểm tra, H liền tháo bộ dụng cụ sử dụng ma túy ra cho vào trong hộp nhựa có chứa 02 gói ma túy và cất giấu vào trong túi xách của H thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang như trên.

Vật chứng thu giữ: (Bút lục 66-67)

- Thu giữ của H: 01 gói niêm phong mang số vụ 149/22 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 túi xách màu đen; 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 que gạt; 01 hộp nhựa màu trắng.

- Thu giữ của S: 01 điện thoại di động Redmi.

- 01 xe gắn máy biển số 61B1-799.77, hiệu HONDA, loại AIRBALDE, màu xám đen, số khung: RLHJF6300FZ783861, số máy: JF63E1776910; Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại cho ông Nguyễn Minh Ph là chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 26/QĐ-CSĐT (MT) ngày 28/01/2022.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với bị cáo S và H xác định dương tính với chất ma túy tổng hợp.

Tại Kết luận giám định số: 620/KLGD-H ngày 19/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Tinh thể không màu trong 02 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên H và hình dấu Công an xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi gửi đến giám định, là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,1947g (không phải một chín bốn bảy gam), loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa hôm nay:

Bị cáo S và bị cáo H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và đồng ý với Kết luận giám định số: 620/KLGD-H ngày 19/01/2022.

Bản cáo trạng số 63/CT-VKS.CC ngày 07/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử các bị cáo S, H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo S và H cùng nhau thuê địa điểm để sử dụng ma túy; bị cáo S cung cấp ma túy, bị cáo H cung cấp dụng cụ để cùng nhau sử dụng trái phép chấp ma túy nên hành vi của các bị cáo H và S không cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” hay “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1947g (không một chín bốn bảy gam), loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo S, H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo S từ 15 (mười lăm) tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù; xử phạt bị cáo H từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 149/22 (620-149/22) có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra;

Tịch thu tiêu hủy 01 túi xách màu đen đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 quạt gas; 01 hộp nhựa màu trắng đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 352858111817784 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, số Imei: 869703050355287/00 đã qua sử dụng.

Đối với người thanh niên cho bị cáo S ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục truy tìm xử lý sau.

Đối với ông Trần Văn T là quản lý và chủ nhà nghỉ Thảo Nguyên không biết bị cáo S và bị cáo H cùng nhau thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi loại khỏi vụ án.

Các bị cáo S và H không tranh luận, không tự bào chữa.

Các bị cáo S và H nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, các bị cáo S và H đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Các bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1947g (không phải một chín bốn bảy gam), loại Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 10/01/2022 tại phòng số 78 nhà nghỉ Thảo Nguyên ở ấp Trung Bình, xã Trung Lập Thượng, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố bị cáo S và bị cáo H là đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự tại địa phương, là mầm mống phát sinh các tội phạm, tệ nạn xã hội khác và tạo ra dư luận xấu trong nhân dân. Các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục các bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi của các bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

Trong vụ án này, bị cáo S là người chủ động khởi xướng, rủ rê, cung cấp ma túy; bị cáo H cung cấp dụng cụ; bị cáo S và bị cáo H cùng nhau thuê địa điểm để cùng sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo S phải chịu trách nhiệm hình sự nặng hơn bị cáo H là phù hợp.

[3] Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Củ Chi là phù hợp.

[5] Về nhân thân: Bị cáo H và bị cáo S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo S là công nhân, bị cáo H là lao động tự do không có công việc ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 620/KLGD-H ngày 19/01/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (một) túi xách màu đen đã qua sử dụng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) quạt gas; 01 (một) hộp nhựa màu trắng không có giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 352858111817784 đã qua sử dụng, của bị cáo H dùng liên lạc để sử dụng trái phép ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, số Imei: 869703050355287/00 đã qua sử dụng, của bị cáo S dùng liên lạc để sử dụng trái phép ma túy, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

Đối với 01 (một) xe gắn máy biển số 61B1-799.77, hiệu HONDA, loại AIRBALDE, màu xám đen, số khung: RLHJF6300FZ783861, số máy: JF63E1776910; Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi đã trả lại cho ông Nguyễn Minh Ph là chủ sở hữu theo Quyết định xử lý vật chứng số 26/QĐ-CSĐT (MT) ngày 28/01/2022, Viện kiểm sát không có ý kiến; Hội đồng xét xử thấy phù hợp nên không xét.

Đối với người thanh niên (không rõ lai lịch) là cho bị cáo S ma túy, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau; Viện kiểm sát không ý kiến; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xét.

Đối với ông Trần Văn T là quản lý và chủ nhà nghỉ Thảo Nguyên không biết bị cáo S và bị cáo H cùng nhau thuê phòng để sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi loại khỏi vụ án; Viện kiểm sát không ý kiến; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên không xét.

[7] Về nghĩa vụ chịu án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, các bị cáo PH chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo S và bị cáo H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo S 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2022.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/01/2022.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong mang số vụ 149/22 (620-149/22) có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Cán bộ điều tra;

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi xách màu đen; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 (một) quạt gas; 01 (một) hộp nhựa màu trắng đã qua sử dụng.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, số Imei: 352858111817784 đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi, số Imei: 869703050355287/00 đã qua sử dụng.

Căn cứ vào Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THA DS huyện Củ Chi;
- Các bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Anh Đạt